

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ HÒA ĐÔNG 2**

Biểu mẫu 06
Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28
tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế, năm học 2020 – 2021

Số TT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	777	162	134	191	154	136
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	777	162	134	191	154	136
III	Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất	777	162	134	191	154	136
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	<i>Năng lực:</i> 751/777 96,65% <i>Phẩm chất:</i> 754/777 97,05%					
2	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	<i>Năng lực:</i> 25/777 3,23% <i>Phẩm chất:</i> 22/777 2,83%					
3	Cần cố gắng (tỷ lệ so với tổng số)	<i>Năng lực:</i> 1/777 0,12% <i>Phẩm chất:</i> 1/777 0,12%					
IV	Số học sinh chia theo kết quả học tập						
1	Hoàn thành tốt (tỷ lệ so với tổng số)	<i>Toán:</i> 566/777 72,84% <i>Tiếng Việt:</i>					

		531/777 68,34%					
2	Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	Toán: 200/777 25,74% Tiếng Việt: 232/777 29,86%					
3	Chưa hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	Toán: 11/777 1,42% Tiếng Việt: 14/777 1,8%					
V	Tổng hợp kết quả cuối năm						
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	763/777 98,19%	162	134	191	154	136
a	Trong đó: Học sinh được khen thưởng cấp trường (tỷ lệ so với tổng số)	376/777 48,39%	162	134	191	154	136
b	Học sinh được cấp trên khen thưởng (tỷ lệ so với tổng số)						
2	Ở lại lớp (tỷ lệ so với tổng số)	14/777 1,81%	8/162 4,9%	5/134 3,7%	1/191 0,5%	00	00

Củ Chi, ngày 20 tháng 6 năm 2021

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Phan Thị Bích Tiên